

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2020/HS-PT
Ngày 04-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Anh

Các Thẩm phán:

1/ Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 610/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Đoàn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 158/2019/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn C; Sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 4/8 ấp NT, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ch và bà Nguyễn Thị T; Có vợ tên Nguyễn Cửu Trung N và 01 con, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 17/6/2019 đến ngày 08/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

- Bị hại:

Ông Đoàn Duy T; Sinh năm 1978; Thường trú: 4/33 ấp N2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn C và Đoàn Duy T có mối quan hệ anh em chú bác ruột, nhà đối diện nhau trên đường Đ thuộc ấp N2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/12/2018, Đoàn C và bị hại Đoàn Duy T cự cãi nhau do có mâu thuẫn trước đó. Đoàn C mang theo 01 thanh sắt từ nhà đi qua nhà của bị hại Thông tại 4/33 ấp N2, xã T, huyện H. C dùng thanh sắt đánh trúng vào vai trái, vùng hông trái của bị hại, sau đó bỏ về nhà. Do bức tức nên bị hại vào nhà lấy một thanh sắt loại 3x3cm, dài 92cm chạy qua nhà C để đánh C nhưng không trúng. Lúc này, Đoàn Trung K là con của C can ngăn, C giật lấy cây sắt từ tay bị hại và bỏ cây sắt mình đang cầm trên tay xuống đất rồi dùng thanh sắt này đánh trúng vào đầu của ông Th gây thương tích. Vụ việc sau đó được gia đình can ngăn và đưa bị hại Th đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết quả giám định pháp y về thương tích số 84/19/TgT ngày 22/5/2019 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định tỷ lệ thương tật do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của nạn nhân Đoàn Duy T là 38% (ba mươi tám phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 158/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Đoàn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được trừ đi thời gian đã tạm giam trước đó từ ngày 17/6/2019 đến ngày 08/8/2019.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 26/10/2019, bị cáo Đoàn C có đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo đồng thời trình bày, bản thân bị cáo từng tham gia quân ngũ giai đoạn 1996-1998, bị cáo có anh ruột là ông Đoàn H tham gia thanh niên xung phong giai đoạn 1986-1988.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và trình bày

tình tiết bản thân từng tham gia quân đội, tại phiên tòa bị hại cũng xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đoàn C làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo Đoàn C tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn, cừu hận trong việc kinh doanh mua bán nước mía giải khát với bị hại Đoàn Duy T nên khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/12/2018, tại nhà số 4/33 ấp N2, xã T, huyện H, Đoàn C sử dụng 01 thanh sắt đánh trúng vào phần vai trái và vùng hông trái của bị hại T. Do bức tức về việc bị C đánh nên bị hại T vào nhà lấy 01 thanh sắt vuông, dài 92cm qua đánh C nhưng được anh Đoàn Trung K can ngăn, lúc này C giật được thanh sắt từ bị hại gây thương tích cho bị hại, với tỷ lệ thương tật là 38%. Bản án sơ thẩm số 158/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đoàn C về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn C, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn C về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày bản thân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị hại đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì giữa bị hại và bị cáo là anh em chú bác ruột. Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát cũng đã đề nghị chuyển hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Xét, đây là các tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận

theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định hiện là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách nhất định để bị cáo có cơ hội tự cải tạo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa C cho xã hội. Đồng thời, thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự và đảm bảo nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn C và sửa Bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo Đoàn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn C và sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Đoàn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đoàn C cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (2)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THADS huyện Hóc Môn; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (2)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Anh